

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Số: 51/2016/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 12 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH
Về việc bãi bỏ văn bản

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị quyết số 123/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc bãi bỏ văn bản;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay bãi bỏ 15 văn bản (Danh mục đính kèm) của Ủy ban nhân dân thành phố có nội dung không còn phù hợp với Luật Phí và lệ phí.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Thủ trưởng các Sở, ban - ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, xã - thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Vĩnh Tuyền

DANH MỤC

Bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân thành phố ban hành không còn phù hợp với Luật Phí và lệ phí

(Kèm Quyết định số 51/2016/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố)

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành | Trích yếu nội dung | Lý do bãi bỏ |
|-----|------------------|--|---|--|
| 1 | Quyết định | 24/2007/QĐ-UBND ngày 12/2/2007 | Về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chợ trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh | Thuộc Danh mục các sản phẩm, dịch vụ chuyển từ phí sang giá dịch vụ do Nhà nước định giá |
| 2 | Quyết định | 96/2007/QĐ-UBND ngày 23/7/2007 | Về ban hành mức thu phí thẩm định hồ sơ và lệ phí cấp giấy phép thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước và hành nghề khoan nước dưới đất | Không còn thuộc thẩm quyền ban hành của Thành phố |
| 3 | Quyết định | 63/2008/QĐ-UBND ngày 18/7/2008 | Về ban hành mức thu lệ phí địa chính trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh | Không còn thuộc thẩm quyền ban hành của Thành phố |
| 4 | Quyết định | 99/2009/QĐ-UBND ngày 22/12/2009 | Về thu lệ phí cấp biên số nhà trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh | Không còn thuộc thẩm quyền ban hành của Thành phố |
| 5 | Quyết định | 83/2010/QĐ-UBND ngày 21/12/2010 | Về điều chỉnh mức thu phí qua các Bến phà Thủ Thiêm, Cát Lái và Bình Khánh trên địa bàn Thành phố | Thuộc Danh mục các sản phẩm, dịch vụ chuyển từ phí sang giá dịch vụ do Nhà nước định giá |
| 6 | Quyết định | 91/2010/QĐ-UBND ngày 24/12/2010 | Về điều chỉnh mức thu phí đối với xe ô tô con dưới 07 chỗ ngồi lưu thông qua Bến phà Thủ Thiêm | Thuộc Danh mục các sản phẩm, dịch vụ chuyển từ phí sang giá dịch vụ do Nhà nước định giá |
| 7 | Quyết định | 31/2012/QĐ-UBND ngày 30/7/2012 | Về ban hành mức thu, sử dụng lệ phí cấp giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô | Không còn thuộc thẩm quyền ban hành của Thành phố |
| 8 | Quyết | 32/2012/QĐ-UBND ngày | Về việc thu phí trông giữ xe trên địa bàn thành phố Hồ | Thuộc Danh mục các sản phẩm, dịch vụ |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành | Trích yếu nội dung | Lý do bãi bỏ |
|-----|------------------|--|--|--|
| | định | 30/7/2012 | Chí Minh | chuyển từ phí sang giá dịch vụ do Nhà nước định giá |
| 9 | Quyết định | 42/2012/QĐ-UBND ngày 21/9/2012 | Ban hành mức thu phí tham gia đấu giá quyền sử dụng đất, mức thu phí đấu giá tài sản, chế độ quản lý và sử dụng phí đấu giá tài sản, phí tham gia đấu giá tài sản trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh | Không còn thuộc thẩm quyền ban hành của Thành phố |
| 10 | Quyết định | 59/2012/QĐ-UBND ngày 20/12/2012 | Về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 32/2012/QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2012 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc thu phí trông giữ xe trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh | Thuộc Danh mục các sản phẩm, dịch vụ chuyển từ phí sang giá dịch vụ do Nhà nước định giá |
| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành | Trích yếu nội dung | Lý do bãi bỏ |
| 11 | Quyết định | 27/2013/QĐ-UBND ngày 05/8/2013 | Về thực hiện Nghị định số 49/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định về miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2013 - 2014 đến năm học 2014 - 2015 trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh | Không còn thuộc thẩm quyền ban hành của Thành phố |
| 12 | Quyết định | 4036/QĐ-UBND Ngày 26/7/2013 | Về ban hành khung mức thu phí qua đò tại các bến khách ngang sông trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh | Thuộc Danh mục các sản phẩm, dịch vụ chuyển từ phí sang giá dịch vụ do Nhà nước định giá |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành | Trích yếu nội dung | Lý do bãi bỏ |
|-----|------------------|--|--|--|
| 13 | Quyết định | 42/QĐ-UBND Ngày 30/9/2013 | Ban hành mức thu phí qua đò tại các bến khách ngang sông trên địa bàn Thành phố | Thuộc Danh mục các sản phẩm, dịch vụ chuyển từ phí sang giá dịch vụ do Nhà nước định giá |
| 14 | Quyết định | 17/2014/QĐ-UBND ngày 09/5/2014 | Về việc điều chỉnh một phần giá các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng cho các cơ sở y tế công lập trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh theo Thông tư liên tịch số 04/2012/TTLT-BYT-BTC ngày 29 tháng 02 năm 2012 của Bộ Y tế - Bộ Tài chính | Không còn thuộc thẩm quyền ban hành của Thành phố |
| 15 | Quyết định | 57/2013/QĐ-UBND ngày 10/12/2013 | Ban hành mức thu lệ phí trước bạ đối với xe ô tô chở người dưới 10 chỗ ngồi (kể cả lái xe) trên địa bàn thành phố | Không còn thuộc thẩm quyền ban hành của Thành phố |

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ